

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phạm Ngọc Tuyền.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hoàng - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp: Ông Trương Quốc Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 06/2019/TLST-DS ngày 18 tháng 01 năm 2019 về việc “yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 10/2019/QĐST-DS ngày 26 tháng 02 năm 2019.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Mai Thị Kim L, sinh năm 1961; hộ khẩu thường trú: Ấp S, xã T1, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Đức T2, sinh năm 1984; hộ khẩu thường trú: Ấp S, xã T1, huyện D, tỉnh Bình Dương. Xin vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1986; hộ khẩu thường trú: Ấp S, xã T1, huyện D, tỉnh Bình Dương. Xin vắng mặt.

- Ông Nguyễn Đức H1, sinh năm 1988; hộ khẩu thường trú: Ấp S, xã T1, huyện D, tỉnh Bình Dương. Xin vắng mặt.

- Ông Nguyễn Đức V, sinh năm 1994; hộ khẩu thường trú: Ấp S, xã T1, huyện D, tỉnh Bình Dương. Xin vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Theo đơn yêu cầu và quá trình tham gia tố tụng, người yêu cầu giải quyết việc dân sự (bà Mai Thị Kim L) trình bày:

Bà Mai Thị Kim L và ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1952; hộ khẩu thường trú: Ấp S, xã T1, huyện D, tỉnh Bình Dương chung sống với nhau từ năm 1981,

có đăng ký kết hôn ngày 25/4/2003 tại Ủy ban nhân dân xã T1, huyện D, tỉnh Bình Dương.

Trong thời gian chung sống, bà L và ông T có 04 người con chung tên: Nguyễn Đức T2, sinh năm 1984, Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1986, Nguyễn Đức H1, sinh năm 1988, Nguyễn Đức V, sinh năm 1994.

Năm 1994, khi ông T đi làm thì đã bị té xe 02 lần gây chấn thương đầu nhẹ nhưng ông T không đi khám, điều trị tại bệnh viện. Sau sự việc kể trên thì ông T đã bị trúng gió dẫn đến tai biến. Bà L đã đưa ông T đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương nhưng bệnh không có tiến triển và ngày càng có biểu hiện bị tâm thần. Năm 2003, bà L đưa ông T đi khám tại Bệnh viện B thì được chẩn đoán loạn thần. Năm 2014, ông T được Ủy ban nhân dân xã T1 cấp giấy xác nhận khuyết tật về thần kinh, tâm thần mức độ đặc biệt nặng.

Hiện nay, mọi sinh hoạt cá nhân của ông T đều phải do bà L chăm sóc, thực hiện thay. Vì vậy, bà L làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng tuyên bố ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1952; hộ khẩu thường trú: Ấp S, xã T1, huyện D, tỉnh Bình Dương mất năng lực hành vi dân sự để bà L thuận tiện trong việc quản lý, quyết định các giấy tờ liên quan đến ông T sau này.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Nguyễn Đức T2, Nguyễn Thị Minh H, Nguyễn Đức H1, Nguyễn Đức V) là các con của ông T và bà L đã gửi đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt và có ý kiến thống nhất với ý kiến, yêu cầu của bà L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương có ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Lời trình bày và các chứng cứ do bà Mai Thị Kim L cung cấp phù hợp với quy định của pháp luật, có đủ căn cứ để xác định ông Nguyễn Văn T mất năng lực hành vi dân sự. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Mai Thị Kim L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng nhận định:

[1] Việc bà Mai Thị Kim L yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1952; hộ khẩu thường trú: Ấp S, xã T1, huyện D, tỉnh Bình Dương mất năng lực hành vi dân sự là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên họp, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (ông Nguyễn Đức T2, bà Nguyễn Thị Minh H, ông Nguyễn Đức H1, ông Nguyễn

Đức V) là các con của bà L và ông T vắng mặt nhưng đã có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành phiên họp giải quyết vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nêu trên theo quy định tại khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Bà Mai Thị Kim L và ông Nguyễn Văn T là vợ chồng. Bà L yêu cầu tuyên bố ông T mất năng lực hành vi căn cứ vào giấy xác nhận khuyết tật về thần kinh, tâm thần mức độ đặc biệt nặng do Ủy ban nhân dân xã T1 cấp cho ông T và tại thời điểm hiện nay, ông T không thể tự lo việc sinh hoạt cá nhân của bản thân, phải nhờ bà L chăm sóc. Mục đích của việc yêu cầu là để bà L có thể thuận tiện trong việc quản lý, quyết định các giấy tờ liên quan đến ông T sau này.

[4] Theo đơn yêu cầu của bà Mai Thị Kim L, Tòa án đã ra quyết định trưng cầu giám định số 04/2019/QĐ-TA ngày 22 tháng 01 năm 2019 trưng cầu giám định sức khỏe tâm thần của ông T. Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 88/KL-VPYTW ngày 18 tháng 02 năm 2019 của Viện Giám định Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đã kết luận về tình trạng của ông Nguyễn Văn T như sau:

- Về y học: Đang sự bị bệnh mất trí trong bệnh mạch máu (F01 – ICD.10).

- Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Đang sự mất năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

Như vậy, có đủ cơ sở để Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Mai Thị Kim L tuyên bố ông Nguyễn Văn T bị mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 22 Bộ luật Dân sự.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương là phù hợp nên được chấp nhận.

[6] Về chi phí giám định: Bà Mai Thị Kim L đã quyết toán xong tại Viện Giám định pháp y tâm thần Trung ương - Phân viện phía Nam thuộc Bộ Y tế nên không xem xét.

[7] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Mai Thị Kim L phải chịu theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; khoản 3 Điều 367, Điều 370; Điều 371; Điều 372 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 22 của Bộ luật Dân sự.

- Căn Cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu “tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” của bà Mai Thị Kim L đối với bà ông Nguyễn Văn T.

Tuyên bố ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1952; hộ khẩu thường trú: Ấp S, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Mai Thị Kim L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí mà đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0012810 ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Bà Mai Thị Kim L có quyền kháng cáo Quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Ông Nguyễn Đức T2, bà Nguyễn Thị Minh H, ông Nguyễn Đức H1, ông Nguyễn Đức V có quyền kháng cáo Quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được được thông báo, niêm yết theo quy định.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CC THA DS huyện Dầu Tiếng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Phạm Ngọc Tuyền